TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **692**/2025/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 20 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1091/2025/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Bà **Thái Thị T**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: C, tổ D, khu phố B, phường T, thành phố B, Đồng Nai.

+ Ông **Vòng Nhộc S**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: C, tổ D, khu phố B, phường T, thành phố B, Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy quan hệ giữa bà Thái Thị T và ông Vòng Nhộc S là hôn nhân hợp pháp, ngày 12/6/2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, giữa cha, mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng và các vấn đề khác có liên quan. Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của họ như sau:

[**1**] Về quan hệ hôn nhân: Bà Thái Thị T và ông Vòng Nhộc S thuận tình ly hôn.

[**2**] Về con chung: Có 02 con chung là cháu Vòng Phát T1, sinh năm 1998 và cháu Vòng Phát Đ, sinh năm 2005. Hiện các cháu đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[**3**] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[**4**] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[**5**] Về lệ phí Tòa án: Bà Thái Thị T và ông Vòng Nhộc S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm cấn trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0006975 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Thái Thị T và ông Vòng Nhộc S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Vòng Phát T1, sinh năm 1998 và cháu Vòng Phát Đ, sinh năm 2005. Hiện các cháu đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên không đặt ra xem xét giải quyết

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Thái Thị T và ông Vòng Nhộc S khai không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Thái Thị T và ông Vòng Nhộc S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm cấn trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0006975 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- UBND phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai *(GCNKH số 165, ngày 26/10/2000)*
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Loan Trần Hải Yến